TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày 11-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Kim Xuyến

Bà Dương Thị Thuý Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Đình Linh Chi- Là Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Đặng Vân Hoàng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 329/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 487/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc Ch, sinh năm 1974 tại thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: 107/60/36 Hoàng Văn Th, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc Q (đã chết) và bà Lê Thị Th (đã chết); Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Ngọc Đ và có 03 con.

Tiền sự: Không.

Tiền án:

+ Ngày 27/12/1997, Phạm Ngọc Ch bị Tòa án nhân huyện Ch, tỉnh An Giang xử phạt 06 tháng 12 ngày tù về tội "Cướp giật tài sản của công dân", được trả tự do tại Tòa. Bị cáo nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm ngày 14/11/2023. Đối với trách nhiệm dân sự bị hại chưa có đơn yêu cầu thi hành án và bị can chưa bồi thường 04 chỉ vàng 24k cho bị hại.

+ Ngày 05/10/2000, Phạm Ngọc Ch bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Bị can chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm và bị hại chưa có đơn yêu cầu thi hành án, bị can chưa bồi thường dân sự cho bị hại.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2023 và chuyển sang tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Bị hại*:

+ Bà Võ Thị M, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Địa chỉ: 159B, Dương Đình H, khu phố 5, phường Ph, thành phố Th, TP. Hồ Chí Minh.

+ Bà Phan Thị Hồng Th, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Địa chỉ: 177 Tr, khu 12, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

+ Bà Vũ Thị Thu Th, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: 298/7 N, phường 12, quận B, TP. Hồ Chí Minh.

+ Bà Nguyễn Thị Mộng Th, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp R, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai

+ Bà Nguyễn Ngọc Như Q, sinh năm 2004 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Ph, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai

+ Bà Nguyễn Thị Thanh Ch, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố Ph, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

+ Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: T, phường T, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh.

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 3, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai

+ Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Ph, xã Đ, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 2, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

+ Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 2, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

+ Bà Trương Minh Th, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Địa chỉ: 22A6, khu phố 11A, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ph, phường Th, quận Th, TP. Cần Thơ

- *Người làm chứng:* Ông Đặng Chí C, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Ngọc Ch là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền tiêu xài cá nhân, Ch điều khiển xe mô tô biển số 65F1-197.77 đến các khu vực đông người như chợ, chùa, tịnh xá trên địa bàn huyện N và huyện L, Ch vào trong sân chùa, tịnh xá để trộm cắp tài sản. Từ ngày 26/8/2023 đến ngày 27/8/2023, Ch đã thực hiện nhiều lần hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào lúc 06 giờ ngày 26/8/2023, Ch điều khiển xe mô tô biển số 65F1-197.77 đến khu vực Ch L, huyện L để trộm cắp tài sản. Sau đó, Ch đi bộ vào trong chợ, lợi dụng có nhiều người trong chợ, Ch áp sát chị Nguyễn Thị Thanh T móc túi lấy trộm được điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max, màu vàng, ốp lưng màu xanh của chị T. Sau đó, Ch tiếp tục điều khiển xe mô tô trên đến tịnh xá Ph thuộc xã Ph, huyện N để tiếp tục trộm cắp tài sản. Ch để xe bên ngoài, Ch đi bộ vào trong chùa tiếp tục móc túi lấy trộm được điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus, màu đen, ốp lưng màu tím của bà Võ Thị M, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max màu xanh lá của chị Nguyễn Thị Thanh Ch và 08 điện thoại di động các loại (chưa tìm được chủ sở hữu). Đến 18 giờ cùng ngày, Ch tiếp tục điều khiển xe đến nhà thờ V thuộc thị trấn L, huyện L, dùng thủ đoạn như trên móc túi lấy trộm được 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 3, màu xanh, ốp lưng màu trắng của chị Nguyễn Thị Ngọc A, sau đó Ch mang về nhà cất giấu.

Lần thứ hai: Vào lúc 06 giờ ngày 27/8/2023, cũng thủ đoạn nêu trên Ch điều khiển xe mô tô biển số 65F1-197.77 đến chùa V, thuộc khu V, thị trấn L, huyện L để trộm cắp tài sản, Ch để xe bên ngoài. Lợi dụng có nhiều người đi bộ trong chùa, Ch đi bộ áp sát chị Trương Minh Th móc túi lấy trộm được điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng, ốp lưng màu trắng đốm đen của chị Th, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A32, màu xanh, ốp lưng màu màu đen viền vàng của bà Phan Thị Hồng Th. Đến 16 giờ 30 cùng ngày, Ch tiếp tục điều khiển xe mô tô đến chùa Pháp Thường thuộc xã Ph, huyện N chơi. Ch để xe bên ngoài rồi tiếp tục áp sát chị Vũ Thị Thu Th móc túi lấy trộm được 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 8 Pro, màu xanh của chị Th, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A24 màu xanh lá của chị Nguyễn Thị Th; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A24 màu đen của chị Nguyễn Ngọc Như Q; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max, màu vàng của chị Nguyễn Thị Kim C; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng của chị Nguyễn Thị Mộng Th; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen của chị Nguyễn Thị L và 03 điện thoại di động các loại (chưa tìm được chủ sở hữu). Sau đó, Ch về nhà của anh Đặng Chí C tại ấp B, xã Ph để chơi.

Sau khi bị mất trộm điện thoại, chị Nguyễn Thị Kim C đã trình báo sự việc đến Công an xã Ph nên Đội Cảnh sát hình sự phối hợp với Công an xã Ph, Công an xã Ph cùng chị C xác minh tại nơi ở của Ch ở ấp B, xã Ph, N, Đồng Nai. Ch đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, dung lượng 256G, màu vàng của chị C. Ngoài ra Ch còn tự nguyện giao

nộp 02 điện thoại di động mà Ch đã trộm cắp được gồm 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8 Plus, 64GB, màu đen và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu trắng, tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Ch, thu giữ 20 chiếc điện thoại di động các loại gồm 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, ốp lưng màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, ốp lưng trong suốt, viền tím; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, ốp lưng màu trắng đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh, ốp lưng trong suốt, viền xanh; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xanh, ốp lưng trong suốt, viền xám, miếng lót xám; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu hồng, ốp lưng màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, ốp lưng màu xanh, đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, ốp lưng màu đen, viền vàng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, ốp lưng màu trắng có chữ LV; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, ốp lưng màu xám, đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu tím; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, ốp lưng trong suốt; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, ốp lưng trong suốt, viền trắng; 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu trắng, ốp lưng màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh, ốp lưng màu trắng đen, hình con mèo; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, ốp lưng màu trắng, viền đen; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen, ốp lưng màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh, ốp lưng màu xanh.

Vật chứng vụ án gồm:

+ 01 nón bảo hiểm màu đen của Phạm Ngọc Ch.

+ 01 nón bảo hiểm màu xám; 01 áo khoát màu xanh nhạt; 01 xe ô tô biển số 65F1-197.77 của Nguyễn Thị Ngọc Đ.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro max màu vàng, ốp lưng màu xanh của chị Nguyễn Thị Thanh T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho chị T;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen, ốp lưng trong suốt viền màu tím của bà Võ Thị M, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho bà M;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, màu xanh lá của chị Nguyễn Thị Thanh Ch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho chị Chung;

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 3, màu xanh, ốp lưng màu trắng của chị Nguyễn Thị Ngọc A, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho chị A;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng, ốp lưng màu trắng đốm đen của chị Trương Minh Th, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho chị Th.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A32, màu xanh, ốp lưng màu đen viền vàng của chị Phan Thị Hồng Th, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho chị Th.

+ 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 8 Pro, màu xanh, ốp lưng màu đen trắng có hình con mèo của chị Vũ Thị Thu Th, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho chị Th;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A24 màu xanh, ốp lưng màu hồng hình con thỏ của chị Nguyễn Thị Th, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho chị Th;

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A24, màu đen, ốp lưng nhựa trong suốt của chị Nguyễn Ngọc Như Q, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho chị Q;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng của chị Nguyễn Thị Kim C, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho chị C;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu trắng, ốp lưng nhựa màu đen của chị Nguyễn Thị Mộng Th, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho chị Th;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, ốp lưng màu xanh của chị Nguyễn Thị L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho chị L;

- Tại Kết luận định giá tài sản số 179/KLĐG-HĐĐG ngày 05/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N, kết luận 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, dung lượng 256G, màu vàng, giá trị sử dụng còn lại là 30%, trị giá 7.500.000 đồng; 01 điện thoại hiệu Iphone 8 Plus, 64GB, màu đen, giá trị sử dụng còn lại 20%, trị giá 3.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu trắng, giá trị sử dụng còn lại là 20%, trị giá 4.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 14.500.000 đồng.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 185/KLĐG-HĐĐG ngày 18/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N, kết luận 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, dung lượng 128GB, màu xanh, giá trị sử dụng còn lại là 70%, trị giá 17.360.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, 128GB, màu đen, giá trị sử dụng còn lại 20%, trị giá 1.800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 3, màu xanh, giá trị sử dụng còn lại là 40%, trị giá 2.400.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max, dung lượng 128GB, màu vàng, giá trị sử dụng còn lại là 80%, trị giá 13.600.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 8 Pro, màu xanh giá trị sử dụng còn lại là 20%, trị giá 1.400.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A32, màu xanh, giá trị sử dụng còn lại là 40%, trị giá 2.400.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng, giá trị sử dụng còn lại là 60%, trị giá 8.400.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A24, giá trị sử dụng còn lại là 90%, trị giá 5.850.000

đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A24, giá trị sử dụng còn lại là 90%, trị giá 5.850.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 59.060.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả định giá của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 321/CT.VKS-NT ngày 27/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc Ch về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Ch từ 3 đến 4 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo Ch chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho các bị hại và các bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Bị cáo Phạm Ngọc Ch không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phạm Ngọc Ch tại phiên tòa: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng: Các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt các bị hại, người liên quan và người làm chứng trong vụ án.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc Ch đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Ngày 26/8/2023, tại huyện L Ch đã lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max màu vàng, ốp lưng màu xanh của chị Nguyễn Thị Thanh T, trị giá 13.600.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno 3, màu xanh, ốp lưng màu trắng của chị Nguyễn Thị Ngọc A, trị giá 2.400.000 đồng. Tại huyện N Ch đã lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đen, ốp lưng màu tím của bà Võ Thị M, trị giá 1.800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro Max, màu xanh lá của chị Nguyễn Thị Thanh Ch, trị giá 17.360.000 đồng;

Ngày 27/8/2023, tại huyện L Ch đã lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng, ốp lưng màu trắng đốm đen của chị Trương Minh Th, trị giá 7.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung A32, màu xanh, ốp lưng màu đen viền vàng của chị Phan Thị Hồng Th, trị giá 2.400.000 đồng; Tại huyện N Ch đã lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 8 Pro, màu xanh của chị Vũ Thị Thu Th, trị giá 1.400.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A24 màu xanh, ốp lưng màu hồng hình con thỏ của chị Nguyễn Thị Th, trị giá 5.850.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A24, màu đen, ốp lưng nhựa trong suốt của chị Nguyễn Ngọc Như Q, trị giá 5.850.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng của chị Nguyễn Thị Kim C, trị giá 8.400.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu trắng, ốp lưng nhựa màu đen của chị Nguyễn Thị Mộng Th, trị giá 4.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, ốp lưng là 01 vỏ da màu xanh của chị Nguyễn Thị L, trị giá 3.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Ch chiếm đoạt là 73.560.000 đồng.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố để kết luận bị cáo Phạm Ngọc Ch phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo Ch phạm tội liên tục, nhiều lần; chiếm đoạt tài sản có giá trị là 73.560.000 đồng và đã tái phạm chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Ch theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Ch với tình tiết định khung phạm tội có tính chất chuyên nghiệp theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) là chưa phù hợp. Bởi lẽ, bị cáo Ch phạm tội trong vòng 02 ngày là ngày 26 và ngày 27/8/2023 thì bị phát hiện bắt giữ nên chưa đủ căn cứ để xác định bị cáo lấy các lần phạm tội làm nghề sinh sống và lấy kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết định khung hình phạt là phạm tội có tính chất chuyên nghiệp đối với bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Ch nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do muốn có tiền để tiêu xài nên bị cáo

đã thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo khai không có việc làm và không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Ch.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Ch phạm tội nhiều lần nên bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú và có con nhỏ nên bị cáo Ch được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo Ch chiếm đoạt đã thu hồi trả cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 nón bảo hiểm của Ch không liên quan đến việc phạm tội nên tuyên trả cho Ch.

[9] Đối với 11 chiếc điện thoại di động gồm 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu xanh, ốp lưng trong suốt, viền xanh; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu hồng, ốp lưng màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, ốp lưng màu xanh, đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, ốp lưng màu xám, đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu tím; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, ốp lưng trong suốt; 01 điện thoại di động hiệu Readmi màu trắng, ốp lưng màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, ốp lưng màu trắng, viền đen; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu đen, ốp lưng màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh, ốp lưng màu xanh, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thông báo tìm bị hại nhưng đến nay chưa xác định được bị hại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ và xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 nón bảo hiểm màu xám, 01 áo khoát màu xanh, 01 xe mô tô biển số 65F1-197.77 do Nguyễn Thị Ngọc Đ là chủ sở hữu nhưng chưa làm việc được với Điệp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N sẽ tiếp tục tạm giữ để xác minh, điều tra làm rõ và xử lý sau.

[10] Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc Ch phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc Ch phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Ch 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/8/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên trả cho bị cáo Phạm Ngọc Ch 01 nón bảo hiểm màu đen (hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện N lưu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2023)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Ngọc Ch phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục thi hành án DS huyện N;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Lâm